

Số: 92 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 09 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình khai thác nước dưới đất của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định cấp nước phục vụ sinh hoạt phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn và thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát (nay là phường An Nhơn Bắc và xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 60/GP-UBND, ngày 24/11/2015 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Theo Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 20/10/2025; theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 19/TTr-SNNMT ngày 08/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (địa chỉ tại số 146 đường Lý Thái Tổ, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai - mã số thuế: 4100258955) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 60/GP-UBND, ngày 24/11/2015 của UBND tỉnh cấp với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Bãi giếng khoan tại phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn.

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình:

2.1. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước phục vụ sinh hoạt phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn và thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát (nay là phường An Nhơn Bắc và xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai).

2.2 Lưu lượng sử dụng nước của công trình: 2.800 m³/ngày đêm.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

3.1. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Kinh doanh dịch vụ, sản xuất, sinh hoạt.

3.2. Lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

- Lưu lượng phải nộp tiền cho kinh doanh dịch vụ, sản xuất là 326,48 m³/ngày đêm trong thời gian khai thác từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 23/11/2025.

- Lưu lượng phải nộp tiền cho sinh hoạt là 2.473,52 m³/ngày đêm trong thời gian khai thác từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 23/11/2025.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:

$G = 5.000$ đồng/m³. (Giá tại thời điểm nộp hồ sơ ngày 31/12/2025, áp dụng tính cho khai thác nước với mục đích sinh hoạt).

5. Số tiền phải nộp 01 ngày:

5.1 Số tiền phải nộp 01 ngày đối với mục đích sản xuất kinh doanh, dịch vụ là: 29.444,77 đồng.

5.2 Số tiền phải nộp 01 ngày đối với mục đích sinh hoạt là: 17.315,07 đồng.

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền.

6.1. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền với mục đích sản xuất, kinh doanh dịch vụ: 3006 ngày.

6.2. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền với mục đích sinh hoạt: 146 ngày.

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp là 91.039.000 đồng (Chín mươi một triệu không trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Số tiền phải nộp năm 2026 là: 2.528.000 đồng.

8. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm, theo phụ lục đính kèm.

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Thuế tỉnh Gia Lai.

Điều 2.

1. Thuế tỉnh Gia Lai có trách nhiệm ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và gửi đến Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành.

2. Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định có trách nhiệm nộp tiền đúng theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này khi có thông báo của cơ quan Thuế tỉnh Gia Lai và gửi bản sao biên lai nộp tiền đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý; đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với hoạt động khai thác nước dưới đất của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định tại phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai, Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *anh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT: N.T.Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, N_{1,4}. *anh*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC TÀI NGUYÊN NƯỚC CHO MỤC
ĐÍCH SẢN XUẤT, KINH DOANH DỊCH VỤ VÀ SINH HOẠT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND tỉnh)

STT (năm)	Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho mục đích sản xuất, kinh doanh dịch vụ (từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 23/11/2025) (Đồng) (1)	Phát sinh mục đích sử dụng nước phải nộp tiền. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho mục đích sinh hoạt (từ ngày 1/7/2025 đến hết ngày 23/11/2025) (Đồng) (2)	Tổng tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định phải nộp hằng năm (từ 2017 đến 2026) (Đồng) (3)=(1)+(2)
2017	8.369.000	0	8.369.000
2018	8.369.000	0	8.369.000
2019	8.369.000	0	8.369.000
2020	10.754.000	0	10.754.000
2021	10.754.000	0	10.754.000
2022	10.754.000	0	10.754.000
2023	10.754.000	0	10.754.000
2024	10.754.000	0	10.754.000
2025	9.634.000	Số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp của năm 2025 được cộng vào số tiền phải nộp của năm 2026	9.634.000
2026	0	2.528.000	2.528.000
Tổng	88.511.000	2.528.000	91.039.000